TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/DS-ST
Ngày : 15 - 01 - 2025
V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh.

2/ Bà Cao Thị Kim Yến.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 394/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2024/QĐXXST–DS ngày 12 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 148/2024/QĐST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phương Thanh T – Sinh năm 1984 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn DCường, xã HThạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc Tr – Sinh năm 1983 (vắng mặt, không có lý do).

Địa chỉ: Thôn 3, xã HSơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/9/2024 và tại bản khai nguyên đơn ông Phương Thanh T khai: Ngày 30/6/2024, ông có cho ông Nguyễn Quốc Tr vay số tiền 30.000.000đồng, thời điểm thanh toán là ngày 14/9/2024, hai bên không thỏa thuận về lãi suất đối với tiền vay, ông Trọng có viết Giấy mượn tiền cùng ngày, có ký tên, ghi họ tên Nguyễn Quốc Tr, ông Trọng đã nhận đủ số tiền. Ngày 20/8/2024, ông Trọng có trả cho

ông số tiền 9.000.000đồng, đến thời điểm thanh toán ông Trọng không có trả số tiền còn lại là 21.000.000đồng mà cố tình tránh mặt, thách thức ông đi kiện đòi nợ. Số tiền này ông cho ông Nguyễn Quốc Tr mượn, giao trực tiếp tiền cho ông Nguyễn Quốc Tr, không liên quan gì đến người khác do đó chỉ yêu cầu cá nhân ông Nguyễn Quốc Tr phải trả tiền cho ông.

Ông Phương Thanh T yêu cầu ông Nguyễn Quốc Tr trả cho ông số tiền nợ 21.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Quốc Tr đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền nguyên đơn đã cho vay do đó xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 3, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được pháp luật quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Phương Thanh T vắng mặt tại phiên tòa, đã có Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt đề ngày 26/11/2024. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Nguyễn Quốc Tr đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

Ông Phương Thanh T yêu cầu ông Nguyễn Quốc Tr trả cho ông số tiền nợ 21.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 30/6/2024, ông Phương Thanh T có cho ông Nguyễn Quốc Tr vay số tiền 30.000.000đồng, ông Trọng có viết Giấy mượn tiền, có ký tên, ghi họ tên Nguyễn

Quốc Tr, thỏa thuận thời điểm thanh toán tiền gốc là ngày 14/9/2024, hai bên không thỏa thuận về lãi suất đối với tiền vay. Ngày 20/8/2024, ông Nguyễn Quốc Tr có trả cho ông Phương Thanh T số tiền 9.000.000đồng, số tiền nợ còn lại là 21.000.000đồng. Đến nay, ông Nguyễn Quốc Tr vẫn chưa thanh toán hết số tiền đã vay là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo thỏa thuận.

Ông Nguyễn Quốc Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa vẫn vắng mặt, cho thấy ông Nguyễn Quốc Tr đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh số tiền nợ chưa thanh toán.

Do đó, căn cứ Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự và căn cứ vào Giấy mượn tiền lập ngày 30/6/2024 có chữ ký tên, ghi họ tên của ông Nguyễn Quốc Tr, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phương Thanh T.

Về tiền lãi chậm trả ông Phương Thanh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Phương Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 95, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015**.**

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phương Thanh T.

Buộc ông Nguyễn Quốc Tr phải có trách nhiệm trả cho ông Phương Thanh T số tiền 21.000.000đồng (Hai mươi mốt triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng

tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. *Về án phí:*

Ông Nguyễn Quốc Tr phải chịu 1.050.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phương Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Phương Thanh T số tiền tạm ứng án phí 525.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0013882 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. *Về quyền kháng cáo*:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn